

GIÁ BÁN	
ĐANG HOẠT	NGOẠI QUỐC
Mỗi tuần 500	600
3 tháng 1.200	3.000
6 tháng 2.200	7.000

Mua báo phải trả tiền trước
Tiền và mandat gửi cho
M. TRẦN ĐÌNH PHIÊN - Ai
đang quảng cáo, việc riêng
xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

Chức nhiệm kiêm Chủ-bút
HUỖNH - THỨC - KHANG

Quản lý
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

ĐƯỜNG ĐÔNG-BÀ - HỒ

Giấy thép số 62
Giấy thép: TIẾNG-DÂN - HỒ

Nghĩa lý nuôi
tinh thần, cũng
như đồ ăn nuôi
thân thể.

CÁI NẠN CHẾT ĐÔI

Lịch sử loài người từ xưa đến nay, từ đông sang tây, dầu bề dẫu dơi, gió mây trao chác, trên sân khấu không biết bao nhiêu vở, mà kỳ thực không có cái gì khác là vì cuộc sinh hoạt. Sinh hoạt nghĩa là sống, đứng về bên phản diện là cái chết; nói rõ ra sinh hoạt tức là tìm chỗ sống mà tránh chỗ chết vậy.

Nói đến cái chết thì ai cũng ghê gớm, chết có nhiều thứ: chết về thiên tai như bão lụt, động đất, núi lửa...; chết về vật hại như độc-xá ác-thú vi-trùng...; chết về nhân họa như chiến tranh và thù hiềm đâm chém nhau. Nhưng cách chết trên vẫn là họa kiếp đáng kinh hãi thật, song xảy ra nơi này mà nơi khác không có, người kia bị mà người này khỏi, thời cơ thời không, không có chừng; vẫn biết là họa hai mà chưa phải là cái ác nghiệp chung nên chưa cho là đáng sợ như. Duy có một thứ chết mà bất kỳ xứ nào, bất kỳ thời nào, và bất kỳ người nào, ai ai cũng phải lo, phải thường biết đến, không một ngày nào bỏ qua được, mà nó xảy tới luôn, đeo đuổi mãi với loài người cho đến ngày đây nắp hòm lại mới hết. Thứ chết ghê gớm ấy là chết đôi.

Bà con thứ nghĩ xem, từ đờn trẻ con mới lớn lòng mẹ, cho đến ông già sống lâu như Bành-tô kia, trong một ngày mà thiếu một bữa ăn thì không sao cụ cụ được; mà dầu cho thành hiền hào kiệt đến bậc nào, đã bị cái nạn đôi thì cũng không làm được việc gì. Cái nạn chết đôi dọa nạt mỗi người, cứ theo một bên lưng mà không có khi nào chịu rời ra, nên người trong xã hội, không kỳ giai cấp nào, cũng chịu cái thế lực nó chi phối, mà dầu người ngu dốt vô tri, cũng có một cảm giác với sự sợ đôi lo đôi cần trước hết cả mọi việc. Tuy vậy, cũng là chết đôi mà theo các nhà xã hội học đã bàn thì có mấy thứ:

1. Không có gạo và bánh mà phải nhịn trong một ngày hai ngày cho đến năm mười ngày, như bị lụt bão. Cái máy chuyển vận trong cơ thể khó kiệt mà không có đồ từ dưỡng, như lửa hết củi, đèn hết dầu, mà phải chết trong một khoảng thì gió ngán ngái. Đó là chết đôi mà chết một cách rõ ràng, ai cũng thấy rõ.

2. Mỗi ngày ăn không no bụng mà công việc làm lại khó nhọc; những đồ từ dưỡng,

không bỏ lại những tinh lực đã hao trong một ngày. Vì sự từ dưỡng thiếu thốn nên chưa đến kỳ hạn đáng chết, mà chết sớm, ấy cũng là chết đôi mà chết một cách tiêu mòn không trông thấy. (

3. Người đời không phải chỉ sống về vật chất mà cần sống về tinh thần nữa; sự học vấn trí thức nuôi cái não tinh thần của người cũng không khác gì vật từ dưỡng nuôi phần thân thể. Nếu như tinh thần không có gì từ dưỡng, não khô óc cạn, hằng ngày không gặp được chuyện gì vui vẻ mà sinh buồn sinh rầu, nghĩ thâm làm quấy, hoặc vì uất ức trong tâm trí mà ngăn sự phát đạt trong cơ thể, hoặc vì ngu dốt bị hãm vào sự nguy hiểm mà phòng hại đến tánh mạng... đó cũng là một thứ chết đôi mà vì lẽ gián tiếp nên không ai biết là chết đôi.

Ấy mấy thứ chết kể trên, vẫn có mau chậm khác nhau mà kỳ thực cũng là chết vì đôi. Một nhà học giả Âu-lây giải câu hỏi: «Ai là người sống lâu?» làm hai bản đồ; trên hai bản đồ ấy, một bản thì kẻ xứ nào số sống chết nhiều ít, nơi nào chết nhiều thì bôi sẫm đen; một bản chia xứ nào dân trí khai thông, xứ nào ngu dốt, về xứ ngu dốt cũng bôi sẫm đen. Dem hai bức đồ so lại hề xứ nào bên này bôi sẫm thì bên kia cũng thấy bôi sẫm (nghĩa là xứ nào ngu dốt thì số người chết nhiều). Bản đồ nói đây đủ chứng cái thuyết trên là đúng.

Lại còn một chứng nữa: Cũng trong một nước một dân tộc ấy, mà trước lúc giáo dục chưa khai thông, sinh kế còn chật hẹp, thì số binh quân mỗi người sống chừng 25 đến 30 tuổi và dưới nữa. Từ lúc học vấn thanh hành sinh kế phát đạt thì xem số binh quân thống kê ấy mỗi người sống đến trên dưới 40 tuổi.

Xem thế thì rõ cái nạn đôi làm ngăn trở trên con đường tiến bộ mà hao mất biết bao nhiêu hạnh phúc của loài người!

Cái máy chuyển vận trong cơ thể khó kiệt mà không có đồ từ dưỡng, như lửa hết củi, đèn hết dầu, mà phải chết trong một khoảng thì gió ngán ngái. Đó là chết đôi mà chết một cách rõ ràng, ai cũng thấy rõ.

2. Mỗi ngày ăn không no bụng mà công việc làm lại khó nhọc; những đồ từ dưỡng,

VĂN - SĨ GIÀU

nếu ở xứ ta thì cũng nguy

Báo Tiếng-Dân vừa rồi có kể chuyện thi-nhân đôi ở nước Mỹ. Nay lại thấy các báo đăng chuyện ông Smith (tranh cử Tổng-thống Hoa-kỳ năm trước) viết bài đăng báo, mà các nhà báo phải trả cho ông mỗi một tiếng là 2 dollars (4 đồng bạc ta). Lại có nhiều bậc văn-sĩ, ông thì bán một bộ tiểu-sử 11 triệu bạc, ông thì bán sách trong một năm có sáu trăm vạn, hoặc hai trăm vạn... Thế là mấy ông văn-sĩ này lại giàu, khác với mấy vạn ông thi-nhân đôi kia.

Nghề chuyên văn-sĩ giàu trên này, chắc mấy bậc văn-sĩ ta phải nản rằng tiếc mình không được sinh ở xứ mấy ông văn-sĩ giàu kia mà bán sách, đăng nhảy ngay lên giai cấp đại-tư-bản. Nhưng khoan đã! đừng vội tưởng thế mà làm:

Ở xứ Anh, Mỹ, một là người ta giàu tiền, hai là người ta biết thưởng văn, phân biệt văn hay và văn dở, nên sách và văn các ông ấy mới có cái giá trị đặc-biệt ấy. Nếu văn-sĩ ta mà ở xứ họ thì không khỏi sa vào cái bẫy «thi-nhân đôi» kia. Vì văn minh ở mà viết nhiều quá, phỏng một tiếng mà đến 2 dollars, thì kho bạc của mấy ông vua đồng, sắt, dầu-hóa kia, một vài bậc văn-sĩ ta rút cũng hết, họ lấy gì mà chịu!

Trái lại mấy ông văn-sĩ danh tiếng Âu Mỹ kia mà sang ở xứ ta, thì chắc là họ lại bị cái nạn đôi! Hiện ở xứ ta, phần nhiều người ta thích xem văn Kiêu, tiểu-thuyết trai gái và sách coi ngày chọn tháng, cũng thì vẫn lờ, tin nhầm, ai mua văn các ông ấy làm gì mà mong bán cho chạy!

Trình-độ dân-tộc cao thấp, xem sự mua sách thường vẫn cũng đủ rõ. Cũng đáng buồn cho người làm văn và người thưởng văn ta. Hay chuyện

VĂN-VĂN

Cảnh nào cảnh chẳng
đeo sầu

Trước mắt sơ sơ mấy cụm sầu,
Những buồn trông cả một trời thu.
Mưa tuôn róc rách cây như khóc,
Sóng dạt âm thầm nước cũng đau.
Sân-khấu trở xưa thêm chuyện mới,
Cuộc đời bề bộn hóa cơn đau.

Cảnh chiều người thấm suy càng tủi,
Lòng ngán ngán lòng sầu khắc khoải.
Tạ-thường-Lạc

Đi về đường trơn

Ra về mới biết nỗi đường trơn!
Trợt ngã trăm chũm cứ vấp chơn.
Lân lộn trời mưa chan ướt tru;
Nhúng nhấy đất trời bước gang sơn.
Đường hẻo, nước phải liêu chán
bấm;

Dặm liễu, đi không quên gót sòn.
Nợ nước non nhà, quê đất ở;
Về mau cho thấm mới là hơn.
Lân-Thủy

Khí-Nhân

Câu chuyện người minh

ĐI SỬ TÂY NGÀY XƯA

(Giáo thiếp với người Pháp)

(Tiếp theo)

Chuyến đi sứ này là một việc quan trọng như trong sự giao thiệp Pháp Nam về triều Tự đức (1863). Trong tập «Tây hành nhựt ký» của ông Chà Viên có chép rõ ràng; trong có mấy chuyện đất sự, thuật qua mà nghe cũng hiểu được tình cảnh lúc bấy giờ đôi chút:

Lúc sứ bộ đi đến Gia định, quan binh Pháp tiếp đãi tử tế, trong khi nói chuyện quan binh hỏi:

«Ở miền Biên hòa về địa phận dân Thổ với địa phận người Nam, lấy đâu làm giới hạn?»

Sứ bộ trả lời:

«Muốn biết giới hạn cho tường cần phải xét lại (?) còn nói đại lược thì phạm nơi thành làng xóm là về người Nam, còn ở trên rừng núi là thuộc về Thổ...»

Lúc sang Tây, cũng quan ngoại giao Pháp bàn việc thông thương và ký nhận ước thư, Sứ bộ nói: việc này đợi hội Hộ và tòa Thương bạc bàn định thế nào đã, chứ sứ bộ không dám tự quyết (?) v. v.

Xem hai câu nói trên thì rõ Sứ thần ta lúc bấy giờ dẫu chọn bậc danh nhân ra đương cái chức trách quan trọng ấy mà về mặt ứng đối không phải là nghề số trước, về giao thiệp thì không đủ quyền hạn mà ứng phó; chỉ lấy lòng thành không trái mạng vua mà đi đó thôi.

Làm vị Sứ thần mà giới hạn địa giới nước mình nói lời mờ; dẫu đương chức chuyển đổi ra ngoài cõi mà còn đợi lệnh; thật là khó nghe quá! Kỳ giả không có ý chỉ trích sự đoán của nhân vật hồi bấy giờ, cho hiện ngày nay cũng chưa thoát những chỗ sơ đoán ấy, song cốt nói rõ cái tình thế đương buổi đối ngoại mà xem như trò chơi thế thôi.

Định tâm mà nói, các ngài danh thần ta đương cái gánh bang giao, như mấy ông kể trên vẫn là ôm lòng vì nước, lo làm hết bổn phận chứ không phải như bọn «thập phần học vô năng» kia (無能 十 phần) học không tài cán gì; chẳng qua học vấn lạc đường cũng chánh thế chuyên chế dẫu bước, mà cũng học khác với chỗ dùng đó thôi. Xem như sau lúc đi sứ về, các ngài xin phái người đi học, dịch các sách Tây (như sách «Vạn quốc công pháp», «Bách vật tân biên», «Khai mới», «Hàng hải v. v.») mà ăn hành thì cũng rõ các ngài cũng đã có tư tưởng Âu-hóa, chứ không phải không. Trong tập Tây-phủ của ông Phạm-phú-Thư có một bài thi chỉ có tám câu mà bao quát tình hình nước Pháp trong lúc bấy giờ, và cũng nói cái tâm lý người Đông-phương đối với văn hóa Âu-Tây ra thế nào; con mắt quan sát cũng không phải là tầm thường.

Nguyên văn văn bài thi ấy như vậy:
Lập quốc thiên dư bát bách niên,
Phá cường cơ xảo thiện tây thiên.
Sơn xuyên phong vật lý thông lý,
Đại quán nhai cử diễn tuyến biên.
Hải chánh thiết trừ chơn hân đắc,
Tư đoan thâm giáo tích vô truyền.
Nhược giao Trung-quốc kiểm trường ky,
Ba-lý Long-dối vị tác hiền.

NGƯỜI SỐNG LÂU 160 TUỔI

Mời rồi các báo có đăng tin Zaro Ago sang Mỹ. Zaro Ago là một người chở hàng hóa ở Constantinople năm nay tuổi đến 160 mà vẫn được mạnh mẽ. Hội bài-tử (société antialcoolique, hội phản-đối sự uống rượu) ở Nũ-Ước mời Zaro Ago qua Mỹ để cho người Mỹ được thấy cái «bằng cấp sống lâu» mà «lạc-hóa» ban cho những người không uống rượu, vì Zaro Ago là một người không dùng đến rượu bao giờ.

Ông già này sinh năm 1770 tại một làng trong xứ Caucase. Ông cưới vợ mười bốn lần, và có cả thảy 65 người con cả trai và gái. Người con đầu năm nay được một trăm mười tuổi.

Ông này nói rằng lúc Nũ-phá-Luân qua chinh chiến ở Ai-cập, ông có giúp vào trong quân-ngũ, đã được tiếng can đảm và cũng có được ban thưởng huy-chương. Cả đời ông chỉ đi đánh giặc và làm các-mệnh. Sau hết ông làm nghề vác đồ thuê, lại được cử làm xếp-bọn cu - ly vác đồ ở hải-khẩu Constantinople.

Trong số mười bốn người vợ của ông, một người ông li-dị, còn bao nhiêu thì theo không kịp ông, đều lần lần xa lánh cõi trần để một mình ông lại.

Trong trận chiến tranh 1897, Hy-lạp đánh với Thổ-nhĩ-kỳ ông cũng có đầu binh đi đánh. Đoàn ông có đi qua Pháp sang Paris. Đến khi về Constantinople thì ông tiếp được tin buồn là người vợ thứ mười ba xin li-dị.

Năm 1923, khi binh lính các nước Đồng-minh kéo ra khỏi Constantinople, thì Zaro Ago bận bộ đồ binh phục hồi làm đội trưởng trong đoàn quân sĩ của Nũ-phá-Luân mà đi đầu đội quân Thổ-nhĩ-kỳ vào thành. Lúc bấy giờ ông mới lo cưới người vợ thứ mười bốn, mới lên 11 tuổi.

Chuyện ông già này là chuyện vẫn thật mà ông ngày nay cũng vẫn còn sống. Người mà sống lên đến 160 tuổi nghe cũng thật.

G. H. dịch

IN MAU GIA RE

Bản-quán in đủ các thứ
giấy má, sổ sách, thơ thiếp,
đủ các kiểu chữ quốc ngữ
chữ tây, chữ Hán.

Tiếng-Dân

立	國	千	餘	八	百	年
富	強	機	巧	推	西	偏
山	川	風	物	獨	嘉	興
華	館	街	街	電	線	通
八	政	實	業	實	有	得
四	端	深	教	化	無	傳
若	教	中	國	變	長	枝
坡	理	能	推	未	足	寶

Dịch:

Ngàn tám trăm năm lập nước này,
Mạnh giàu cơ xảo quân phương tây.
Núi sông phong vật gương thu bóng,
Đường xa lâu dài điện kéo dây.
Hải chánh thiết trừ đã rõ thơ,
Tư đoan thâm giáo tích không thầy.
Ước gì Trung-quốc thêm nghề mới,
Đầu Pháp đầu Anh cũng chứa hay.

(Trong bài thi này tỏ ý có thể văn-hóa phương đông mà du nhập cơ xảo phương tây, thiên về thủ công nhiều; nhưng chưa nên trách nhân vật trước 70 năm này.)

(Còn nữa)

HẢI-ÂU

Giảng-hạ

ANNAM LỊCH SỬ

HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ

JOB

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUẾ

Vụ bắt người bị thương

Về vụ người Tây lai L. làm việc tại sở Kho-bạc Huế bắt người giữ vườn Giã-viên gần cầu Bạch-hổ, đã đăng báo T. D. số 306 ra ngày 9 aout, nay được tin rằng: vừa rồi tòa án Tourane đã xử phạt M. L. 3 tháng tù (không treo) và 200 quan tiền và.

P. S.

ANH-HOÀ

Ông thần công lý có biết cho chăng?

Hai tên Hoàng và Lan mới đến ở ngụ làng Phú-linh chừng tôi tổng Cao-Mật, phủ Quảng-hóa, từ năm ngoái. Đối với làng không chịu gánh vác những việc công ích, khi đi khi ở bất thường, mà mới đến ở được mấy tháng, họ thấy làng có công điền thì đã xin nháp tịch. Dân chúng tôi lấy những có đã nói trên mà chưa cho. Bởi thế nên họ đem lòng hiểm oán, mà ngày tháng ba năm nay kiện dân chúng tôi về có không trước tịch cho họ. Quan Phủ trước đòi dân đến khai rồi bỏ qua không hỏi. Ngày 23 tháng năm ta vừa rồi, làng có lễ thần, dân đương lễ hội ở đình, tên Hoàng vào nói rằng: « Tôi đã trình quan rồi, nếu làng không trước tịch, sau này xảy ra tai và gì thì làng đương trách ». Dân chúng tôi nói lại: « Anh này định gây ra tai và gì đó, lý hương phải làm đơn mà trình quan mới được. Chúng tôi nói vừa dứt lời thì y liền nổi lên chửi mắng và lấy đá rạch đầu, vu cho dân ư hiệp rồi gọi vợ ra đi trình quan. Đến ngày 24 quan nhà lên khám thời tên Lan lại cầm đơn ra trình và rằng hôm trước y bỏ thiếu việc quan, làng vào bắt đồ và phá nhà y. Việc này quan xét xử chưa xong. Đến đêm hôm 18 tháng sáu trước lý hương đi tuần trong làng suốt đêm, không thấy xảy sự gì cả. Thế mà sáng ngày 19 thấy tên Thạch là bố vợ tên Hoàng đến trình rằng mất trộm. Lý

hương đến khám nhà Thạch (có lần hàng biếu) thời không dấu vết gì; hỏi y thời y nói rằng: mất hai cái vại đựng nước để ngoài sân, trình qua cho lý hương biết thế thôi, chứ cũng không muốn sinh sự lỗi thời gì nữa. Lý hương thấy y trình không xác cứ gì nên không trình phủ. Không ngờ đến hôm sau, tên Thạch nghe con rể xui, làm đơn xuống phủ vu cáo là bị cường đạo rồi trang tác ra một cách khác.

Các việc này thực là bọn họ đồng mưu để xô đẩy chúng tôi vào lưới tội; ông thần công lý có biết cho chăng?

Dân làng lai cáo

NGHỆ-AN

Dề vu làm!

Hôm 29 Aout vừa rồi, lúc 4 giờ chiều, người bề ghi ga Cầu giát (Quỳnh lưu) tên là Cu Ngai chạy đến trước mặt cu lý đang làm muối cho sở đoạn Cầu giát, nói mấy câu gi-bằng tiếng tây.... Cu lý không biết tiếng tây nên không trả lời. Cu Ngai liền vào đánh đá, làm cho cu lý lăn nhào xuống đất mà vào la rầm rĩ. Ông chủ nghe ồn ào chạy xuống tại Cu Ngai mới chịu thôi nhưng lại xé quyền sổ ga đang cầm trên tay mà vu c.o cu lý dục xé liện nay nghe đầu Cu Ngai lại định làm đơn đi kiện cu lý nữa.

D. D.

HÀ-TỈNH

Xét nhà

Hồi tám giờ sáng hôm 29 Aout quan Phủ Đức thọ, cùng viên thông nhì, thông ba, và lính mang súng ống tới làng Yên-thọ xét nhà cầu Lê-đức-Thảo, nhà ông Lê-Mai, Lê-

Tường, Lê-Thích và Lê-Thiện. Không rõ vì việc gì.

Xét xong 5 nhà ấy, vừa 12 giờ, quan nha ra về.

N. L. lai cáo

« Bà Đám » có can thiệp vào chăng?

Vì có giấy quan huyện Can lộc sắc làng Thượng lý chứa đường cũ, đắp đường mới cho thẳng nên lý trưởng đã hội dân lại bàn tính họa địa đồ, đắp một con đường rất thẳng đi ngang qua vào đám ruộng của một ông hào giàu có trong làng.

Cách mấy hôm lại thấy một tên lính huyện cầm giấy vẽ nhà lý trưởng rồi ra tiêu cách khác. Con đường định đắp sau này được một khúc trên xuống độ 100 thước tây thì thẳng, còn khúc dưới chừng 200 thước thì cong co, tránh được ruộng ông hào giàu trên kia, mà đi ngang qua ruộng các người khác.

Đắp đường mà đi thì đầu có phạm vào ruộng ai cũng chả sao, nhưng đường thẳng không đắp mà lại đắp đường cong là một điều lạ quá. (Có lẽ « Bà Đám » chơi chương chăng?)

L. C.

TOURANE

Lại truyền đơn

Tối 29 rạng ngày 30 Aout có truyền đơn rải khắp châu thành, đại ý xúi bỉnh tình đình công.

Đà Giang

QUẢNG-NAM

Mưu kế của viên Chánh tổng Vinh-quí

Về khoản quyền làm nhà thờ cho Marechal Foch chánh-tổng Vinh-quí (phủ Tam-ky) là Huân-Liên ép dân phải quyền; nhiều người không dám ký vào sổ quyền, vì họ sợ có tên trong sổ quyền một lần này rồi sau có việc gì nữa bị quan bắt quyền luôn nên mỗi người cung cho y năm bảy giắc để xin miễn quyền. Thấy bở, để ăn như vậy nên nay chánh tổng lại lãnh báo T5-Trực về, phát cho mấy người dân không biết chữ và có tiền, bắt phải mua lại đơn rằng không những phải mua một năm cùng hai mà thôi, phải mua luôn kìa. Dân nghe nói vậy, sợ lớn nhiều tiền phải sắm bạc đến cung

cho y dựng xin khỏi mua. Vì vậy, chỉ có một số báo mà cầu người này rồi đến người kia, thần cũng đã khá tiền.

Việc gì đặt ra chưa thấy lợi cho ai mà dân phải mất tiền oan với bọn thừa hành kia. Việc như thế này nghe đã nhiều nơi, không phải một Tổng Vinh quí đâu. Chán quá!

Dân trong tổng

BÌNH THUẬN

Nỗi oan của dân làng - Long dương

Tòa Kiểm-đuyệt bỏ

T. V.

PLEIKU

Tòa Kiểm-đuyệt bỏ

Fr. th. H. D.

NHỮNG SÁCH CÓ BẢN TẠI BẢN QUẢN

Sách bản-quản xuất-bản:

Hỏa xa chỉ nam mỗi quyển	0\$30
Phép nuôi tâm	0,12
Phép nuôi lớn	0,17
Chuyện vui I	0,09
Chuyện vui II	0,10
Chuyện vui III	0,10
Văn văn I	0,08
Văn văn quyển II	0,12
Văn văn III	0,12
Ấn bạc giấy giả I	0,15
Ấn bạc giấy giả II	0,15
Gia-dinh giáo-dục	0,20
Quyển thượng và hạ	0,20
Đông Tây võ nhân II	0,25
Giấy và dao	0,10

Sách đại-lý:

Duyên tạo	0,25
Nam-quốc nữ-lưu	0,30
Xã hội luận	0,25
Xã hội	0,20
Nữ công thường thức I	0,20
Họa tình	0,25
Pháp luật	0,20
Truyện nếm bát I và II	0,06
Đông tây văn hóa II	0,18
Phụ nữ vận động	0,20
Những gương anh hùng	0,15
Chính trị trung hoa	0,20
Dân quyền II	0,20
Thực dân lịch sử	0,40
Sinh tồn cạnh tranh	0,20
Tôn giáo	0,20

Đàn bà vì sao mà kiêu ngạo 0,20
Gia-dinh và Xã hội 0,20
Cổ tích lệ 0,20
Nữ lưu văn học sử 0,30
Tặng bạn tri kỷ 0,25
Người nội trợ giỏi 0,20
Ai mua xin chiếu giá gởi tiền và nhờ gởi thêm 0\$13 cước, nếu mua hai quyển trở lên, thời thêm mỗi quyển 0\$13 nữa.

Tiểu-dân

BẮC-KỲ

Một việc bắt người hệ trọng

Theo bản thông tin của phủ Thông-sứ Bắc-ky trong đêm hôm 5 rạng ngày 6 Septemb, sở Mật thám được tin rằng: Có mấy người có dự vào những vụ ám sát xảy ra trong mấy lần nay trốn ở trong một gian nhà tại làng Hậu giáp, gần nhà Giám, nên có phải người đến nhà ấy vây bắt; vào nhà thì bị một bọn ba người đàn ông và hai người đàn bà chĩa súng lục bắn mấy phát. Hai người đàn bà và một người đàn ông thì bị bắt ngay; còn hai người nữa thì lợi qua hồ mà toan trốn, bị vây bọc và bắn phải bị thương. Hai người ấy trước còn bắn lại, sau tự biết thế yếu, vứt súng lục xuống hồ mà chịu bắt.

Trong khi đuổi theo, có hai người Mật thám Nam bị thương, một người bị thương nặng.

Trong số hai người bị thương trong bọn bị bắt kia, có một người được một lát thì chết: người này tên gọi Hoàng đình Dỵ, là một tay phiến loạn nguy hiểm, đã chủ động các vụ ám sát Nguyễn Bính và Dương và dự định các vụ mưu hại khác. Còn một người thì bệnh trạng rất nặng: người ấy tên là Tiểu, đã cùng với một người thứ ba nữa bị bắt tên là Độ dự nhiều vụ mưu cướp của

MỘT TIN MỪNG...

ràng hiệu thuốc
Tham-thiên-Đường
có thuốc Bỏ-huyết
khu-phong chuyên
trị chứng phong-thấp tê-liệt của các
ông già bà lão.

Mỗi chai giá 1\$50

TIỆN LỢI

— Bấy lâu, nhiều hiệu buôn, nhiều nhà đại-lý, khi lấy hàng gắp, nằng đánh giầy-thép. Chúng tôi nhận được nhiều cái giầy-thép rất dài, đã tốn lắm tiền cho nhà-buôn mà đối với chúng tôi cũng không được rõ ràng, thành sự sắp hàng gởi đi sợ không đúng với ý người đánh giầy-thép; còn hỏi đi hỏi lại cho rõ, hóa thêm trễ nải.

— Vậy chúng tôi đã đặt ra một code riêng, sở Bưu-chánh đã cho dùng và chúng tôi đã gởi cho mỗi nhà-buôn, mỗi nhà đại-lý một bản. Theo đó, khi đánh giầy-thép đáng tốn 1\$00, chỉ tốn có 0\$20 mà rõ ràng hơn nhiều.

— Nếu có hiệu nào chưa nhận được bản code ấy, xin gởi thư về hỏi.

VIÊN - ĐỆ Đồngghị

CHỈ CÂY NƠI MÌNH

(PHIÊU-LƯU VÀ XÃ-HỘI TIÊU-THUYẾT)

Tác giả: HECTOR MALOT
GIANG-HA dịch:

Số 71

Chương thứ ba mươi sáu

(Tiếp theo)

Đến sau ông có được một cái thơ ở Xê-ra-pô bên Bô-t-ni; thơ bằng chữ Anh mà đầu văn rất quẻ quẻ, trong thơ nói ai chịu gởi số tiền nghìn quan như đã đăng ở báo qua một ngân hàng Xê-ra-pô thì mình chịu cho biết một cái tin xác thực thuộc về ông Bà đa Vinh Ech-mông trong khoảng tháng 11 năm ngoài đây; nếu có bằng lòng như vậy thì sẽ gởi thư đến nhà giấy thép Xê-ra-pô, hộp thư số 917 mà thương lượng. Được tin này ông Vũ phân vui mừng khôn xiết, ông nói với con Bé-rin:

« Mày có thấy rằng ta đoán nhầm không? Tháng 11 năm ngoài là có lần đầu ».

Trước kia ông Vũ phân lo sợ bao nhiêu bây giờ ông lại vui mừng bấy nhiêu; trước kia ông chỉ vì một lần lòng ái tử nên hy vọng, nay ông lại có chứng cứ hiển nhiên nên không sao không vui được.

Lần này là lần đầu mà ông Vũ phân mới nói cho hai người cháu và ông Ta luôn biết tin tức thuộc về cuộc đời ông Eché-mông:

« Tôi lấy làm vui mừng mà tuyên bố cùng các người rằng nay tôi đã được tin đích xác của con tôi: trong khoảng tháng 11 năm ngoài con tôi còn ở Bô-t-ni ».

Cái tin ấy lan ra, trong xứ ai cũng nhao nhao đàm đạo.

Người thì nói:

« Ông Eché-mông sẽ trở về đây. Người lại cái:

« Không có lẽ. Người khác lại bàn:

« Chỉ coi cái bộ mặt của hai người cháu và của ông Ta luôn thì đủ rõ » v.v..

Thật ra thì cái bộ mặt của hai người cháu cũng khác hẳn thường thời, hai người đều tỏ bộ lo nghĩ, và sự sợ hãi vô cùng. Còn ông Ta luôn

thì lại tỏ thái độ vui vẻ lạ lùng, vì ông ấy lại học một cách mới: những tư tưởng trong lòng thế nào thì ông lại tỏ ra bề ngoài một cái thái độ tương phản hẳn, như ông buồn thì ông giả làm vui, ông giận thì ông giả làm bằng lòng v.v.

Nhưng cũng có người không tin rằng ông Eché-mông còn có ngày về được:

« Người cha hồi trước khắt quá, ai lại có vì mấy món nợ mà đuổi người con qua Ấn độ; bây giờ người con qua bên ấy, có gia đình bên ấy, đã về về được đâu. — Và lại nếu ông Eché-mông có ở Bô-t-ni, hay ở Thủ nhĩ lý, cũng không phải là ông đi về Ma rô của, vì đường đi về Ấn độ về có phải đi ngang qua các xứ ấy đâu » v.v..

Đó là ý kiến ông Ben-di; ông phân đoán chuyện chỉ cũng xét về phương diện thực hành, chứ không hề kể đến phương diện tâm lý. Ông lại nói:

« Tôi cũng như mọi người, vẫn ao ước cho ông Eché-mông trở về, ông có về được thì nhà này mới phát đạt thêm. Nhưng ao ước mà

không thể tin được. Cái tánh người Anh có cái ấy là đặc sắc ».

Còn về phần ông Vũ phân thì ông cứ nói chuyện ấy với con Bé-rin:

« Ở Bô-t-ni thì không khó tìm như ở Ấn độ đâu. Nếu ta có được tin đích xác thì không còn gì để dò la bằng ».

Ông lại bảo con Bé-rin tìm trong tủ sách những sách nói về xứ Bô-t-ni để cho ông nghe, để ông xem thử người con ông đến cái xứ không thương mại, không công nghệ, khi hậu không điều hòa ấy mà làm cái gì. Con Bé-rin nói:

« Có lẽ ông chỉ đi ngang qua xứ Bô-t-ni mà thôi. — Ta cũng tưởng như vậy; và đó lại là một cái chướng ngại nay mai nó sẽ về đây; và lại ta cũng tưởng rằng nó không đem vợ con theo vì xứ Bô-t-ni không phải là một xứ để khách du lịch thăm viếng; chắc là vợ chồng nó đã chia rẽ nhau rồi ».

Con Bé-rin muốn trả lời, nhưng nó không dám; ông Vũ phân thấy nó cứ nhìn thình bèn hỏi:

« Sao mày không nói gì cả? »

— Vì tôi không dám đồng một ý với ngài.

— Mày biết rằng những chuyện này nghĩ thế nào mà mày có thể nói ta nghe.

— Cũng có lắm chuyện ngài không cho phép tôi nói, như là ngài đã cấm tôi không cho nói đến người con gái kia nên tôi không dám làm cho ngài phải giận.

— Mày cứ nói vì lẽ gì mà mày chắc rằng hai mẹ con con nhỏ ấy cũng cùng đi Bô-t-ni; nói điều này không làm cho ta giận đâu.

— Trước hết theo ý tôi thì xứ Bô-t-ni không phải là một xứ mà đàn bà đi đến không được, nhất là đối với những hàng người đàn bà đã từng trải sự khôn khéo được đường ở Ấn độ. Một lẽ nữa là ông Eché-mông chỉ đi ngang qua Bô-t-ni thôi, tôi không thấy vì lẽ gì mà ông lại không đem vợ con theo; và lại những thơ từ ở Ấn độ gởi qua đều chứng rằng ông Eché-mông khi nào cũng cùng đi với vợ con. Sau hết tôi còn một lẽ nữa mà tôi không dám thưa với ngài vì chính lẽ ấy là trái với hy vọng của ngài.

— Cứ nói đi, không cần chi.

— Tôi xin nói, nhưng trước hết xin ngài biết cho rằng tôi mà có bằng tố đầu gì thì chẳng qua xuất tự tâm lòng thành thực không muốn cho ngài quá tin cậy, mà đến khi bị thất vọng thì có hại cho sức mạnh của ngài.

— Mày cứ nói cho rõ ràng đi.

— Nhân biết rằng hồi tháng 11 ông Eché-mông có ở Bô-t-ni, mà ngài đoán chắc rằng ông sẽ về đây phải không?

— Ừ, chính ta nghĩ như thế đó.

— Nhưng có lẽ người ta không tìm ra ông thì sao?

— Không lẽ được.

— Có nhiều cơ khác làm cho ông không về được... Biết đâu ông mãi rồi!

— Mất à!

— Hoặc nếu ông trở về Ấn độ... hay nơi khác; nếu ông đi Mỹ châu...?

— Cứ dùng chữ « nếu » mãi thì đến hồi sẽ không có đường mà đoán định.

(Còn nữa)

có khi giới xảy ra ở Hải Phòng.
Hai người đàn bà cũng dự vào
đảng này.
Trong khi khám nhà, có bắt được
hai khẩu súng lục rỗng lòng và nhiều
đạn dược, một khẩu súng lục nữa
cũng một thư lòng rỗng ấy đã tìm
thấy ở dưới tủ.

NAM-KỶ

Lại hiệu tình - Linh cảnh sát
bị thương

Vào tối 10 giờ tối hôm 4 Septembre
một bọn hiệu tình độ 70 người có
khí giới đến chiếm nhà việc làng
Thanh-lợi (lân An) trên con sông
Vaico. Có một toán lính đi tuần
trông thấy, dân biểu báo báo vào
toàn tỉnh; lính hầu lại. Có hai
người lính bị thương, hiện nay đã
chở đến nhà thương Chợ lớn điều
trị; bệnh tình cũng không nặng lắm.

Về phần dân biểu tình thì có độ
mười hai người bị thương, chúng
bạn đều chờ xuống ghe đầu chờ
trên sông Vaico mà chạy trốn. Trong
đêm ấy quan tâm lý Thủ thừa và
một viên chức có kéo thêm đến
Thanh lợi, một toán lính khác.

(Arip)

NHIỀU NGƯỜI BỊ:

PHÒNG - TÍCH

Bệnh Phòng tích dân ông, đến là sức
kém thường hay bị, nhất là từ 25 đến 50
tuổi hay bị lắm, vì con người sống, và
hàm tinh độc hoặc ăn uống đồ ăn hay
thức uống nên tích độc gọi là Phòng-tích.
Khi tích độc, thấy đầy hơi, tức cổ, tức
ngực, con không muốn ăn, ăn thì hay
ợ, thường đau bụng, đau lưng, chân tay mỏi
mệt, bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng đầy.

Một bị uống 1, 2 liều lâu 4, 5 liều, uống
không công phát, chứng bệnh đi thấy đã
chưa hoặc khỏi ngay.

Mỗi liều chia hai lần uống, giá: 0p 40
V.D. D. H. T. D. 174 bis, Route Lachtray,
HAIPHONG.

AN-TU Kim-tân năm 1920

HUẾ : TRUNG-KY CẢI-ĐIỂM :

TOURANE : Trần - thị - Kim - Huyện

TOURANE : Nguyễn thị Huệ, phố Đỗ

NHATRANG : Mộng Lương Thư Quán

TAM-QUAN : Hiền ông Đại Chấn;

QUANG-NGAI : Nguyễn ngọc Anh, Thách

QUANG-NGAI : Chà Hoàng Ái Sơn; Vỹ;

VINH : Sinh Huy, phố Gông.

Khép ba kỳ có Đại lý bán ca.

Chế-tạo đủ thứ bàn ghế kiểu

THONET

PHẠM - CỤ - HẢI

Rue Đỗ-hải-Vĩ

TOURANE

AI MUỐN HỌC MÀY ??
AI MUỐN HỌC NGHỀ
CHAUFFEUR??

Ba tháng thành nghề cơ bằng cấp.

Nhà nghề khởi đầu tiên dạy học thì
mua mua giới thiệu thường lương công đàng

Nguyễn hữu Sở

chỗ ruộng muối Sinh chủ

PHANHANG

Rượu mua ông mỗi năm thân hoa tại
51.000%. Có máy nước chày vào ruộng, có
xe camion chở mỗi tuần ngày 200 tấn
Cá-thuần nguyên tại 14. Từ Monfreid, Mé-
canicien-diplômé ở Hải Phòng, ở tại máy,
sử dụng máy đóng máy, đóng chày.

Mục trả bất kỳ tuổi thọ, nhỏ, đàn ông,
con trai, hay đàn bà, con gái, đều được
đào học cả nhà nghề cả làng ông nhận
thiết lập hành cha mẹ từ thì cho nuôi
cho ăn học, nuôi lớn tiền, nhưng sau khi
thành nghề, phải làm thì công một năm
nước cơm ăn, cho đo đạc, mà không tiền
cống.

AI muốn, nên mua mua viết thư
thường lương trước, kẻo trễ.

Nay cáo bạch

PHỤ NỮ DIỄN ĐÀN

MỘT ĐỀU ĐÁNG TÀI

CHO NỮ-GIỚI TRUNG-KỶ TA

Từ nước ta có báo quốc-văn ra
dời, về bên nữ lưu thì báo « Nữ-
giới-chung » trong Nam khởi lên
đầu tiên. Nhưng vì trong lúc bấy giờ
nói ít ai nghe, xướng không kể họa,
nên không được bao lâu tiền chuông
ấy vắng. Song đó là ở về về không
mới mẻ lạ lùng, chỉ em chưa ai
hàm xem báo đọc sách nên đối với
nghề học văn văn chương có ý lãnh
đạm cũng phải. Mười năm lại đây,
trong đám nữ lưu ta nhờ có trường
học mà tri thức có hơi mở mang.
Không những trong các sở công như
y-chánh học chánh, chỉ em chưa ai
gần gũi công việc của em vai cùng
ban mây râu, mà trên đàn tập chỉ
báo chương, cũng thấy bọn văn-sĩ
không rầu kia xuất hiện. Cái tiếng
nữ-quyền bình đẳng gần như đã
khắp mỗi nơi, thật là một một thể
lý mới trong màn bức ảnh mấy
trăm đời nay, những kẻ hữu tâm
vào ôm lòng mừng thầm.

Gần ba bốn năm nay về xứ Trung-
ky ta, ở Huế thì có Nữ-công-học-
hội, ở Hà Nội có Đà-thành-nữ-
quyền-hội nổi gót theo, rồi ở Kinh
thành lại thấy « Phụ-nữ-tùng-san »
xuất hiện; chỉ em chúng tôi trong thôn
quê thường bắt nhau rằng: Nữ-giới
Trung-ky ta có kém ai đâu, có lẽ
trên đường tiến hóa lại bước trước
cùng em trong Nam ngoài Bắc kia!

Từ mà cuộc đời biến thiên, lòng
người sao lãng, Đà-thành học hội
đã vắng tiếng chim tăm, mà Phụ-
nữ-tùng-san cũng đình bản, chỉ còn
Nữ-công-học-hội ở Huế mà cũng
chưa thấy mở mang thêm được
chút gì; làm cho tấm lòng nhiệt
vọng của nữ-giới ta đương sôi nổi
cao lên mỗi độ mà bằng nhiên sa
xuống cái vực giá lạnh tuyệt đối.

Sự truy lạc này, tuy bề hoàn cảnh
có vẻ khó khăn mà cái lòng nóng
tinh anh của nữ-giới ta, vẫn
không chùn từ chối được.

Về năm trên này trong Nam đã
có Phụ-nữ-tân-văn ra đời, trong
đường tâm lý mà có chút tia sáng
đọi vào, thật là một sự đáng
mừng cho chị em nữ giới. Nói
cho phải từ báo Phụ-nữ-tân-văn
thời đó cũng quang minh chính đại
mà vẫn chương lại rạch ròi đối đạo,
người chủ trương có lòng nhiệt
thành mà tay biên tập cũng chọn lựa
hết sức; một cơ quan ngôn luận về
đường nữ-giới mới mở đầu mà
được như thế, đủ khiến cho bọn
mày râu nhảm nhí kia không dám
khinh rẻ bọn quần xon, thật là hờ
hởi cho bọn chị em ta mà không
phải tán nhảm vậy.

Tay vậy đường đời không tới thời
bây, mà cái gì có quanh một mình
thì ảnh hưởng không được xa rộng.
Phụ-nữ-tân-văn ra đời đã trên năm
nay mà lại thấy chị em ngoài Bắc
thì chưa từ báo Phụ-nữ-thời-dam
lặng đã được phép sẽ ra đời này
(nay). Thế là nữ-giới trong Nam ngoài
Bắc sẽ có cơ quan trao đổi ý kiến,
giáo huấn trí thức còn chị em Trung
ky ta thì làm thế nào? Theo thiên
ý em thì « Phụ-nữ-tùng-san » nên gắng
công mà xuất bản lại, không nữa
chị em cũng chung công hợp sức
mà mở một cái tạp chí khác, để
làm cơ quan đa nhập thường thức
cho bọn nữ lưu mà theo chân chị
em trong Nam ngoài Bắc. Trên em
đã nói; chị em Trung ky ta nào có
hết đâu! xin chị em nghĩ thế nào
thì em em khỏi là lời nói huyền thi
bây bên. Chị em ai có ý kiến gì xin
chỉ báo cho.

Thu Anh thôn ở

AI LÀ BẠN ĐAU RĂNG?

Ông TA-DUY-HIỂN làm ở nhà
thương Nhattrang - Quinhon, nay
đã về tại nhà thương Tây (Consul-
tation Européenne) ở Tourane trong
15 ngày kể từ 10 đến 25 Septembre
này.

Q. C.

Một đôi chuyện trong LỊCH-SỬ TÓC

Theo như y-học tóc là phần thừa
của huyết (髮者血之餘); đã gọi là
thừa thì giống như không quan trọng
gì trong thân thể cho lắm, cũng như
móng tay móng chân là phần thừa
của xương thôi. Song vì trời sinh tự
nhiên như vậy, nên nhọc học ta ngày
xưa có cái thuyết: Tóc là truyền
từ cha mẹ, làm bầy thương đi là
bất hiếu (髮者受之父母, 不可毀傷).
Người đời vì thế mà sinh ra cái tâm
lý quái tặc. Đời xưa phạm người có
tội thì cạo đầu tóc làm từ 髡 髡 髡
(ngày nay ở các nhà ngục cũng
thế), để cho khác với người thường.
Đó cũng bởi cái lẽ không tóc là
nhục. Còn bên nữ-giới thì tóc lại là
một vật trọng yếu trong phong tục
đương mạo mà thiếu trong các nhà bình
phẩm thường hay nói đến, « mô kết
mái mây » 雲鬢 雲鬢 là điểm biết
bao nhiêu danh từ tốt đẹp, mà trông
đám chị em nữ-giới vì sự tóc mà
hao công lớn của về việc trang sức
cho nó, cũng không phải là ít.

Nói một sự tặc là thật nhỏ mà
trên lịch sử nó có lắm chuyện to; kể
một đôi chuyện cho bà con nghe:
Triều Mãn-Thanh lúc mới vào
chiếm Trung-hoa bắt theo tục cạo
đầu tóc của mình, bên họ cái lệnh
« Trĩ phát 髮型 ». Trong lúc bấy
giờ, người Tàu vì trái với tục ông
bà họ, có nhiều người đành chịu
chết mà không theo cái lệnh ấy; có
nhà dành chết cả họ, có nơi kéo cả
làng xóm họ hàng mà đi sang xứ khác.

(Trần-thông-Nguyên Mạc Cửu sang
Nam ky ta chính là khoảng ấy.) Sau
bọn Hồng Dương khởi lên kháng cự
lại triều Mãn-Thanh, lại lấy « Đề tóc
đánh làm phiếu hiệu, tỏ ý bất phục
nhà Thanh vì thế nên người ta gọi là
giết tóc đề 髮, vùng vậy mấy năm
rồi bị Tăng-quốc-Phiến Lý-Hồng-
Chương dẹp yên. Trong hai chuyện
này tóc có một quan hệ là đường nào.

Nước ta về cuối triều Lê, vua Chiêu
Thống cùng mấy tôi tòng vong sang
Tàu cầu viện, Tàu sai Phúc-khương-
An đem binh đưa Lê-hoàng về nước.
Phúc-khương-An tâu đối với vua
Chiêu-Thống rằng: Quân Tây-sơn
khinh rẻ binh nhà Lê, vua tôi nhà Lê
nên cạo đầu tóc và đổi đổi mặc như
người Tàu. Vua Chiêu-Thống và các
tôi nghe lời cạo tóc, Khương-An lại
nói với vua Tả-định: Vua Annam tình
nguyên ở luôn bên Tàu, vua tôi đều
cạo tóc đổi đổi mặc cả. Vua Tàu
nghe theo không phải binh viện, và
đời vua tôi nhà Lê sang yên-kinh-
khí ấy vua Lê mới biết là mắc mưu
lừa của Khương-An. Tuổi lần cứu
viện là một việc to lớn mà chỉ
lấy sự cạo đầu tóc mà định chỉ đi,
tóc có quan hệ đến mạng vận nước
nhà như thế, không phải to lớn sao?
Lúc ấy các tôi theo vua, đều cải
tóc cả, duy có ông Lê-Uỳnh không
chịu cạo tóc, người Tàu cưỡng bức
thế nào cũng kháng cự lại. Ông nói
mỗi câu khẳng khái rằng: « Có cắt
đầu thì cắt, chứ tóc tôi không cắt
được » 髮不可斷, 髮不可斷. Câu
ấy thành một câu danh tiếng lưu
truyền trên lịch sử ta. Xem đoạn
trên này thì học người Annam là vậy,
chiếm một vị trọng yếu trong lịch
sử ở ở chẳng phải tầm thường đâu!

Không những thế thôi, tâm lý quái
tặc của người mình ngày xưa theo
tâm di truyền, ít người thoát cái
thói quen đó. Ông Tôn-thất-Thuyết

, bình sanh hung
tợn giết người nư chém chuối, thế
mà khi cạo đầu tóc cũng tỏ lòng áy
náy, lúc ông ta đánh với người Pháp
bị thua cạo đầu tóc trốn sang nước
Tàu, có câu thi rằng:
« Thiên tâm nhĩ dĩ phát,
Nam diện cạo lưu tu. »
天心髮愛髮
男面故留髮
(Lòng Phật không cần tóc, cầm
trai phải để râu). Giết người thì
không dợ nháy mắt mà cạo tóc lại
có ý rụt rụt, tâm lý đối với tóc,
không sao khinh thường được, cũng
lạ nhỉ!

(Còn nữa)
T. S. T.

VIỆC THÈ - GIỚI

TRUNG-HOA

Trận thế hai bên

Ở mặt Lũng-Hải, bên Diêm và Tướng
đều tổ chức mặt trận theo chiến lược
phương Tây; chính phủ Nam-kinh cho
tên rằng sắp kéo các quân đội tinh
sắc nhất mà tiến đánh lần nữa. Có phóng
viên nhà báo họ đến tập kiến một quân
quan Nam kinh ở mặt trận về, vị ấy nói:
cuộc chiến tranh Nam-Bắc hao người
nhiều, tốn khí giới lắm, có thể so với
cuộc Âu-chiến hồi trước được (Lũn hạnh
nhĩ) dù có thật chẳng nữa, thì lại hoàn
cũng là giết người ngang sức đó, chứ có
gì mà khoe! Ngán cho cái số dân của một
hàng người nọ!... Té ra không riêng
chỉ người Âu-Mỹ...!

Quân phương Bắc có đạo trước mặt
trận một dãy hào bố (tranchée) rất lớn
rộng từ thước tây, sâu 8 thước, dọc hào
lại có đặt dây sắt cho điện chạy; từ khi
bắt đầu chiến tranh đến nay, chưa có
đoạn đất nào bị quân Nam tiến bằng
quá được.

Trương học Lương phát quân vào...
Tin báo Tàu ngày 2 Sept. - Trương-
Học-Lương đối với việc tổ chức phủ,
hoàn toàn đồng ý, chánh phủ mới Bắc-
kinh sẽ thành lập ngay. Bà đình Diêm.
Tích Sơn làm chủ tịch, Cố-dự-Quân làm
ngoại giao Bộ-trưởng, Lô-chung-Lân làm
Lục-quan Bộ-trưởng, Châm-Hồng-Liệt
làm Hải-Quân Bộ-trưởng.

Quân Phụng-thiên vào Sơn-hải-quan
rồi, sẽ dời sang mặt trận đường Táo-phố;
Quân Diêm kéo sang đường Bình-điền, cũng
quân Phụng-thiên đánh vào Hân. Hồi đây
chưa cục lại thay đổi nữa.

Tin báo tây lại nói: Theo điện ở Nhật
sang thì Phụng-Thiên hết sức tàn-thành
việc tập chỉnh phủ mới ở Bắc-binh; lại
nói đến tuần sau thì chính phủ mới sẽ
lập xong. Wellington Koo, nguyên tổng-
thống và Bộ-trưởng Ngoại-giao, đã từ
Phụng-thiên đến Bắc-binh, điều đình
công các tướng phương Bắc về bản biến
pháp của chính phủ mới; xong việc sẽ
về Phụng-Thiên ngay. Thật thất-dộ của
Trương học Lương mới khó hiểu quá.

Trương học-Lương sẽ về Thiên-tân
Trương học-Lương nguyên trước làm
lục-quan của Trương tác-Lâm; sau Tác-
Lâm thất bại mà Tôn-Xương vẫn hoạt-
động một thời kỳ, khá dài rồi mới chịu
sang trốn ở Nhật bản. Tôn-Xương là một

ENSEIGNEMENT PRIMAIRE SUPÉRIEUR

Ecoliers !

Voici le journal que vous attendiez
avec impatience :

“ LE DEPSFI ”
organe de préparation au Diplôme
d'études primaires supérieures franco-
indigènes, fondé par

M. MICHEL

Licencié des sciences,

ayant professé pendant 15 ans, dans
diverses Ecoles publiques de l'Indo-
chine,

avec la collaboration de Professeurs
les plus expérimentés du 2e degré.

Ce périodique bi-mensuel contiendra
les textes et développements des sujets
d'Orthographe, de Composition fran-
çaise, de Mathématiques, de Physique,
de Chimie et de Langue annamite,
pour la 1ère, la 2e, la 3e et la 4e
Années, ainsi que les développements
des sujets proposés aux examens pri-
maires supérieurs en Indochine.

Le premier numéro paraîtra le 5

Septembre 1930.

Abonnement annuel : 6\$

Prière de s'adresser à M. MICHEL

1, Rue Lanzalette

SAIGON

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

Chi cuộc ở Phố Borgnis Desbor-
des Hanoi, kính lời báo cáo cho các
chức có nhân Phiến Tiết Kiệm của
Hội biết rằng kỳ xổ số thứ 35
tại Tổng cuộc ở Saigon ngày 20
tháng Anôt 1930 mới rồi, số 227
có 3 vé được trúng. Vé số 2780 của
ông Tu phu Xuân thường gia P an
thiệt được trúng 1000\$00.

Vé phần nữa số 3531 của ông
Hoàng nghĩa Lê thường gia Hanoi
và vé phần nữa số 3532 của
ông Tôn-thất-Biên thư ký ở Riêm-
Lâm Huế được trúng mỗi người
500\$00. Số học trúng của họ
người đã cấp phát liền rồi.
Kỳ xổ số gần tới đây thì định
ngày 29 Septembre 1930.

anh quân-phiet cũ rich, gia-thế gồm đến
những 40 bà vợ (một bữa họ. Tôn-Xương
tổ chức cuộc ca xướng ở Bắc-binh, xai
hết một triệu hoa-viên). Tin báo 1er
Septembre nói Tôn-Xương sẽ trở về Sơn
động lại động chiêu-binh đánh chính-phủ
Tướng. Tin báo 4 Septembro nói Tôn-
Xương được Diêm giúp 3 triệu hoa-viên,
sẽ về Thiên-Tân để giúp quân Bắc-phương

Xin dời các sự quân về Nam kinh
Tin Nam-kinh ngày 30.8. - Chánh-phủ
Nam-kinh yêu-cầu các nước dời quân ở
Bắc-binh sang Nam-kinh, nói đương lúc
chiến sự quen-bè, nếu các sự quân ở
Bắc-binh thì làm cho quân phương Bắc
thêm đông-khí mà tổ-chức chánh-phủ
mới.

Vương-chiến-Dinh lại mời phong cáo
với Công-sứ Pháp (trở ở Trung Hoa, xin
bỏ trị - ngoại pháp-quyền, và định với
Công-sứ Anh, ngày 8 Septembro nay họ
tục giao thiệp về vấn đề ấy.

Cộng Sản

Arip - Tình hình ở mặt Bắc Mãn-châu
rắc rối lắm; Nga Xô-viết đang bắt
tuyên truyền, giúp sức cho bọn Cộng
sản Tàu, vì vậy ở địa hạt Tàu, cuộc phiến
động cứ lan ra. Mới rồi 14 người Nga
bị bắt gần châu sa lửa đi ngang sông Tung
giang, bắt được cả chất nổ và khí cụ có
lệ dùng để đánh phá cầu.

Ở dọc sông Dương-tử, về miền thượng
lưu Hân khải, đảng Cộng Sản xây dựng
đồn lũy dọc bờ sông. Nhà đương cục
Nhật bản báo cáo cho Tổng-tướng của
miền Bắc ở miền Bắc của Trương-Sa, quân
chính phủ và quân Cộng-sản đánh nhau
đổ, nhưng quân chính-phủ hiện như
không trả lại muốn đánh. Ở mặt Bắc, người
ngoại quốc chỉ có người Nhật bản.

Arip - Đảng Cộng-sản Nga cùng mấy
đội Hồng-quân Tàu rất có liên lạc với
báo Pravda bên Mactư-Khoa đang tin
Trương-Sa cho những người đánh lấy
thành kỷ là những kẻ ty-sinh cho cuộc

lần bộ nước Tàu, thì đủ rõ. Tuần lễ này,
có 7 người quân quan còn trẻ tuổi, từ Tô-
xuyên qua Nga, trước họ đến Thượng
Hải động lên Bắc-Binh, ở đó có cơ quan
tuyên truyền của Đế-Tam Cộng Sản Quốc
Tế, các cơ quan ấy phát đồ bản lý và
đưa mệnh lệnh.

Ở Thượng Hải, những viên đại biểu
của Mạc tư Khoa chỉ lo về việc tuyên-
truyền chủ nghĩa Cộng đoàn, và giúp việc
vận tải khí giới vào cho bọn Cộng-Sản
Tàu; ngoài ra lại đem đồ châu báu của
chính phủ Nga sang công ra bán, mỗi
năm thu có đến hàng triệu hoa-viên.

Tại cuộc Đại hội đảng Cộng Sản Nga
mới rồi, Stalin được tin nhiệm. Nhân
đó trong các cơ quan thương mại Nga ở
Thượng Hải và Hân khải lại có đến thay
đổi (chúng cái danh là thương mại, chỉ
hồ ngoài đó thôi); các cơ quan ấy trước
kia đông nhiều người chuyên môn về
thương nghiệp, tài chính học, v. v. ...

nay nhân viên toàn là bọn Cộng Sản
« đặc », bọn cụ đảng viên của đảng hoặc
là xuất thân ở trong đám vô sản Nga.
Chính phủ Mạc tư Khoa cáo có chủ trương
giáo việc thương mại, họ cái tổ các cơ
quan ấy lại để cho cuộc tuyên truyền
cách mệnh được hăng hái thêm.

ÁU-MỸ

Tại bộ Thực dân Pháp

Tin Paris ngày 28 Août - Báo Thán-
Báo có đảng Bộ-trưởng Thực-dân đã lập
một cái an ninh lý việc cưỡng bức công
tác ở các thuộc địa.

16 người chết nắng ở bên Anh
Tin Berlin ngày 28 Août. - Ngày thứ
tu tuần lễ ấy, ở Luân đôn, hàn thử
biểu lên đến 37 độ; trong 2 ngày thứ tư
và thứ năm có 16 người chết nắng.

Đại hội của Lao Động tổ hợp tổng
đồng minh Anh

2 Septembro - Đại-hội L. D. T. H. T. D.
M. Anh đã bắt đầu họp ở Nottingham.

Hiệu ảnh nào lớn nhất?

Đôi với các nước Âu - Mỹ thì chưa giám
nói nhưng ở trong cõi này thì có hiệu
HƯƠNG-KY Photo là lớn nhất và có danh
tiếng nhất mà thôi.

1.) VĂN CÓ KHÍ-PHÁCH NÊN XEM

NGUYỄN-CÔNG-TRƯ VẤN-TẬP :

Thơ phú : 0\$40 - Ca-trù 0\$40.

Toàn tập (có phụ thêm Tiểu sử) 0\$80

2.) HỌC CHỮ HÁN KHÔNG CẦN THẤY :

HÁN-VĂN TÂN GIÁO-KHOA THƠ :

Lớp Trung-đẳng (cours moyen) 0\$80

Lớp Cao-đẳng (cours supérieur) 0\$88

Do ông LÊTHUỐC, Lucie Albert Sarrault Hanoi, soạn.

Các hiệu sách lớn tại HANOI, VINH, HUẾ, SAIGON, đều có bán

SOCIETE D'ENTREPRISES DE TRANSPORTS & GARAGES D'ANNAM

HỘI S. E. T. E. G. A. là hội trách-nhiệm bưu-hạn, vốn được thay đổi, hội số tại
Quinhon, xin báo cáo các ngài biết rằng hội định thêm vốn 20.000\$00 nữa, cho
được 40.000\$00.

Hội S. E. T. E. G. A. trước đã thành-lập theo thức Hội chuyên-trách tập-cổ thường,
đã khởi sự ngày 17 Avril 1927, và mới đây (xem báo Tiếng-Dân số 278) đã dời lại
theo thức hội này, để cho các ngài cổ-dụng, chỉ chịu trách-nhiệm nội cổ phần
của mình chung và nếu muốn ra hội, thì có thể ra được.

Năm đầu hội S. E. T. E. G. A. đã mở hai hãng sửa xe (garages) lớn ở Quinhon và
Nhattrang. Lòng chăm chỉ về nghề nghiệp và sự tinh-xảo của thợ-thuê đã làm cho
hội được đông bạn-hàng thành-tín.

Hội thêm vốn là để được đủ tiền làm-đón mà tổ chức việc buôn bán xe ca-my-
ông (ca-mions và xe hơi (voitures automobiles) mà các nhà Tây sản lòng kỹ-thảo
cho hội.

Mỗi phần vốn là 100\$00. Những phần vốn ấy sẽ biên - nhận trong tờ kêu thêm
vốn của hội.

Các giấy phần vốn phải định theo mà ghi đến cho Hội-Sở ở Quinhon, hoặc
gửi cho Trung-Pháp Ngân hàng (Banque Franco-Indochinoise) hay Đông-Dương Ngân-
hàng (Banque de l'Indochine) để ghi vào sổ của hội, tại phải để cho đủ tên, họ,
chữ sinh đẻ, nghề nghiệp, chỗ ở.

Số vốn kêu thêm đó, khi nào thì thi khóa sổ. Nhưng chậm lắm là 30 septembre
1930. Qua hạn ấy, những phần vốn không nộp, sẽ trả lại cho chủ ấy, phải trả
tại về phần hội chịu.

Có cần việc gì, xin hỏi Monsieur le Directeur général de la S. E. T. E. G. A. ở
Quinhon.

NƯỚC MẮM BẮC-ĐÀU

ĐỒNG LÊ THƯỜNG CỤ

NGÂN ĐƠN

Số làm tại cửa biển Hải-Lâm cách tỉnh lỵ 1 kilômét

Nhiều nhà du lịch từ xa tới gần sát tại sở làm, nhưng chỉ sự tình
thiệt v - vào các tiếng ồn ào, tiếng ồn ào, tiếng ồn ào, tiếng ồn ào, tiếng ồn ào,
nhiều ồn ào, ồn ào.
Bà, bà đã bán khắp cả nước, Trung ky, Nam ky và Ai-lao.
Món rằng các ngài lưu tâm vào người nhà mua nước mắm Hải-Đầu để dùng
hay đem làm quà cho bạn bè còn hơn cho vật khác.
Thơ và tiền bạc xin gửi cho M. TRẦN NHẬT TÂN là Directeur của bản hiệu
ĐỒNG-LÊ THƯỜNG-CỤC

